

MỐI QUAN HỆ GIỮA YẾU TỐ TRUYỀN THỐNG VÀ CÁCH TÂN TRONG TIỀU THUYẾT LÀO HIỆN ĐẠI

TRẦN THÚC VIỆT

Khoa Ngữ văn - DH TH Hà Nội

Văn xuôi hiện đại Lào ra đời rất muộn so với thơ ca cách mạng Lào và so với cả các nền văn xuôi của các nước trong khu vực Đông Nam Á. Mãi tới năm 1965, ở Lào mới thực sự có văn xuôi và tới những năm 70, tiêu thuyết mới xuất hiện.

Tiêu thuyết hiện đại Lào ra đời và phát triển có tính chất đột biến, nhảy vọt, từ một nền văn học truyền thống theo loại hình phong Đông, bỏ qua bước trung gian, chuyển tiếp, bắt mạch trực tiếp từ nền văn học dân gian, tiến thẳng lên xây dựng nền tiêu thuyết hiện đại. Điều này cho thấy yếu tố truyền thống sẽ chỉ phai hết sức mạnh mẽ nền tiêu thuyết hiện đại Lào. Mặt khác, khi đã ra đời, tiêu thuyết hiện đại Lào đã nhanh chóng đi vào quỹ đạo của một nền văn xuôi hiện đại thế giới, nó bước đầu thực hiện được một số bước tổng hợp của một nền văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa. Điều này lại chứng tỏ, trong quá trình xây dựng nền tiêu thuyết Lào hiện đại, yếu tố cách tân cũng diễn ra khá nhanh.

Vì vậy, khi tiếp xúc với nền tiêu thuyết Lào hiện đại, chúng ta sẽ thấy mối quan hệ giữa hai yếu tố cách tân và truyền thống luôn dán cài vào nhau, chỉ phai lấn nhau trong từng tác phẩm, qua mỗi tác giả từ hệ thống đề tài, chủ đề, kết cấu tác phẩm đến quá trình xây dựng tính cách nhân vật, ngôn ngữ, v. v....

Mối quan hệ này sẽ diễn ra hết sức phức tạp. Một mặt, các yếu tố cổ truyền luôn được lưu lại để chuyển vào tiêu thuyết hiện đại, nhưng đâu sao cũng sẽ bị biến cải đi, cho phù hợp với hoàn cảnh mới, thời đại mới. Mặt khác, những yếu tố có tính chất hiện đại, đổi mới lại phần nào bị gọt dũa bớt giãm lược đi để cho phù hợp với một xã hội hiện đại Lào phát triển có bước gián cách lịch sử, từ thời kỳ tiền phong kiển, phong kiển tiến lên xây dựng CNXH, bỏ qua con đường TBCN.

Xét về mặt đề tài thì tiêu thuyết Lào đã có bước cách tân rõ rệt. Ra đời và trưởng thành vào thời điểm xã hội Lào có những biến cải cách mạng thật to lớn; tiêu thuyết là thể loại "công nghiệp nặng" của nền văn học cách mạng phải được huy động vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Những đề tài xa xưa của văn học quá khứ như ngợi ca tình yêu tự do, chung thủy nhưng đầy ngang trái hay những đề tài lấy từ kho Phat thoại, những nhân vật lịch sử - truyền thuyết đều không còn thích hợp, không thể phản ánh được hiện thực cuộc sống mới. Tuy nhiên, những mô típ, những chủ đề trong kho tàng văn học dân tộc được một số cây bút khai thác dưới ánh sáng của những tư tưởng mới.

Tiêu thuyết hiện đại Lào có kế thừa tư tưởng nhân văn, chủ nghĩa nhân đạo mà Văn họ truyền thống đã đề cập, nhưng ở đây không phải là thứ chủ nghĩa nhân đạo thụ động của giáo lý nhà Phật, mà là chủ nghĩa nhân đạo cách mạng, tích cực.

Ra đời và bám chắc vào hiện thực khói lửa của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc đề tài bao trùm, và có thể nói là đề tài duy nhất của nền tiêu thuyết Lào hiện đại là đề tài chiến tranh cách mạng. Các bộ tiêu thuyết sử thi của Xu văn thon Bup Pha nu Vông đề tập trung phản ánh cuộc kháng chiến chống Mỹ với nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở Lào. (Hồi tưởng, Tiêu đoàn Hai, Hai chị em, Đê bờ...). Khăm Liêng Phôn xê na có 2 bộ tiêu thuyết thì đều tập trung viết về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân các bộ tộc Lào ở 2 cực Bắc và Nam của đất nước (Xí nọi và Tình yêu).

Nhìn vào hệ thống đề tài thì tiêu thuyết Lào đã có sự đổi mới rõ rệt, nhưng chưa đạng và phong phú, nhiều mảng hiện thực còn bị bỏ trống, nhiều vấn đề mới này sin trong cuộc sống chưa được tiêu thuyết phản ánh như vấn đề dân sinh, dân chủ, văn hóa nhân phận cá nhân v.v....

Chúng ta đều biết rằng, ở Lào cũng như ở một số nước Đông Nam Á khác, sức mạnh dân gian hóa và dân tộc hóa là hết sức mạnh mẽ. Sức mạnh dân gian hóa đã làm cho nhiều sáng tác thành văn trở thành sáng tác dân gian. Và ngược lại, nhiều sáng tác dân gian lại trở thành những tác phẩm thành văn. Ranh giới giữa văn học dân gian và văn học viết tỏ ra rất mờ nhạt. Sức mạnh dân tộc hóa đã biến cải các tác phẩm ngoại lai thành những tác phẩm của người bản địa. Đây chính là sự bảo thủ, làm chậm sự cách tân trong văn học. Đọc tiêu thuyết Lào, ta thấy sự cách tân trong cốt truyện quả là ít ỏi, cả tiêu thuyết Lào thường triển khai cốt truyện theo một mạch thẳng thời gian xuôi chiều kết cấu của một tác phẩm dân gian. Không kể tiêu thuyết "Con đường sống" của Chẩn thi Đươn Xa Vǎn là một tự truyện thì kết cấu mạch thẳng thời gian theo sự vận động phát triển của nhân vật là điều tất yếu. Còn các bộ tiêu thuyết lớn của Xu Văn Thon, Khăm Liêng, Dao nữa,... cơ bản vẫn là lối kết cấu theo trực thời gian thuận chiều.

Xuất phát từ lối kết cấu ảnh hưởng của văn học quá khứ, nên trong tác phẩm, sự kiện, biến cố đóng vai trò quan trọng, đôi chỗ tuyển sự kiện phát triển lấn át tuyển tính cách, làm giảm nhẹ vai trò của tính cách nhân vật. Bộ tiêu thuyết dài hơi của Xu Văn Thon: "Tiêu đoàn Hai" (4 tập) có khá nhiều nhân vật ở nhiều tuyến khác nhau, nhưng cốt truyện cũng chỉ xoay quanh một trục thời gian với việc nối kết nhiều sự kiện, biến cố của lịch sử Lào từ năm 1957 đến 1964: Sự kiện ký Hiệp định Hòa hợp dân tộc lần thứ nhất Tiêu đoàn Hai về Cảnh đồng Chum và Vượt vòng vây về căn cứ địa cách mạng, sự kiện vượt ngục của các lãnh tụ Đảng Neo Lào Hắc xát, sự kiện đảo chính Coong Le và Hiệp định hòa hợp dân tộc lần thứ 2, v.v.... "Đê bờ", bộ tiêu thuyết 2 tập viết về đề tài những người di tản Lào, ở đây tuyển sự kiện phát triển lấn át tuyển tính cách, một số nhân vật không được tác giả chăm sóc chu đáo, gần như bị lãng quên. Có lẽ, tiêu thuyết Lào, và Khăm Liêng, vai trò của tính cách đậm nét hơn sự kiện. Vì vậy, người ta thường gọi ông là nhà "tiểu thuyết - tính cách". Còn Xu Văn Thon, tiêu thuyết ôm đ้อม nhiều sự kiện. Người ta thường gọi ông là nhà viết sử biên niên, nhà "tiểu thuyết sự kiện". Nhưng nhìn bao quát cả nền tiêu thuyết hiện đại Lào thì ta thấy sự chi phối của những yếu tố truyền thống là hết sức lớn. Ở đây không chỉ là vấn đề cá tính của tác giả, phong cách của tài

nà văn mà còn do truyền thống văn học tâm lý dân tộc, quyết định một phần đáng kể.

Người dân Lào thường có thói quen thích văn học kẽ hơn văn học viết. Họ lại chịu ảnh hưởng của tư tưởng đạo Phật, sống ngay thẳng thật thà, hòa đồng bắc ái. Bởi vậy, lối kẽ chuyện quanh co phức tạp, đảo lộn thời gian, miêu tả nhân vật ở chiều sâu nội tâm thường chưa hợp với số đông độc giả lâu nay vẫn sống trong truyền thống thích thơ ca, diễn xướng hơn là đọc tiểu thuyết. Bởi vậy, thời gian trong tiểu thuyết Lào thường là thời gian vật lý đơn chiều, chứ ít thấy kiều kết cấu thời gian tâm lý đa chiều. Hầu hết các tiểu thuyết Lào đều có một kết thúc viên mãn, có hậu. Có lẽ kiều kết thúc của các truyện cổ dân gian (thường là thiện sê thắng ác, chính sê thắng tà, ly tán sê đoàn tụ...) đã ảnh hưởng không nhỏ tới lối kết thúc của các tiểu thuyết hiện đại. Xí nọi trong "Xí nọi" của Khăm Liêng, Pa trong "Bông hoa rừng" của Xốm Bùn Thạ vi Xay, Di trong "Con đường Sống" của Chăm Thi Đươn Xa Vắn... đều có cuộc đời đi làm dứa ở sống tủi nhục, cơ cực dưới đáy xã hội cũ và cuối cùng họ đều trưởng thành, có cuộc sống hạnh phúc. Hay như kiều kết thúc có hậu của "Hai chị em" (Xu Văn Thon), cuối cùng thì cả nhà Võng Phết, Võng Phăn đoàn tụ sau bao năm trường già đình phân ly mỗi người mỗi ngả, mỗi người một phe phái chính trị đối địch, xem ra thì nó phản ánh được hiện thực của cuộc sống, nhưng ở đây không phải không có yếu tố truyền thống: tác phẩm phải thể hiện nguyện vọng tha thiết của người dân Lào muốn có cuộc sống thanh bình, êm ấm, hạnh phúc.

Nhiều tiểu thuyết Lào không tạo được một kết cấu chặt chẽ bởi cốt truyện lồng lèo. Đôi khi yếu tố ngẫu nhiên, bàn tay sắp đặt của tác giả xuất hiện, can thiệp quá nhiều vào quá trình phát triển cốt truyện. Đọc "Xí nọi" (Khăm Liêng) chúng ta ghi nhận thành công nhất định của tác giả trong việc xây dựng tính cách nhân vật, miêu tả hoàn cảnh diễn hình, một bước tiến mới của tiểu thuyết Lào. Nhưng chúng ta không cảm thấy đó là một cốt truyện chặt chẽ. Nhiều đoạn bình luận ngoại đề lộ rõ thái độ thiếu khách quan của người kể chuyện. Một số nhân vật của Xu Văn Thon khi xuất hiện chưa kịp miêu tả hình dang, tên tuổi, ăn mặc,... thì tác giả đã phải vội mờ ngoặc (Xin độc giả đừng sốt ruột,... rồi sẽ rõ là ai...). Đây là lối kẽ chuyện của những tác phẩm văn học quá khứ.

Tuy nhiên, một số tác phẩm đã xây dựng được một cốt truyện kết hợp được cả 2 yếu tố truyền thống và cách tân, sự kiện kết hợp với tâm lý. (Người kế tục của Kẹo ma ni Xí vông Xay, Tình yêu của Khăm Liêng). Tiểu thuyết "Tình yêu" là một dạng kết cấu mới của văn học Lào. Tác giả xây dựng một cốt truyện tính cách, kết thúc không có hậu. Kết cấu "Tình yêu" đã giúp tác giả chuyển dịch được các mâu thuẫn xã hội sang những xung đột của các số phận cá nhân (Kết thúc tác phẩm Phà không lấy được Đuông). Đây là một sự cách tân đáng kẽ. "Người kế tục" có một cốt truyện khá mờ mè, không khép lại có hậu mà luôn mở ra, đan cài yếu tố tâm lý với sự kiện. Hai cha con trên đỉnh Phu Cút không nhận ra nhau, Hai vợ chồng tình cờ gặp nhau tại Viện tiền phượng, rồi người bố nhận ra son mình khi người con tiếp tục đi mặt trận. Câu chuyện không kẽ theo thứ tự thời gian, mà các sự kiện, tình tiết luôn đan xen nhau giữa quá khứ - hiện tại và viễn cảnh.

Nếu như về mặt kết cấu tác phẩm chúng ta thấy văn xuôi Lào đã có sự cách tân đáng kẽ, nhưng yếu tố truyền thống vẫn còn ảnh hưởng khá mạnh thì vẫn dễ xây dựng tính cách nhân vật trong văn xuôi Lào qua còn nhiều điều cần trao đổi.

Những hình mẫu nhân vật lý tưởng trong kho tàng văn học dân gian, văn học truyền hống, được các nhà tiểu thuyết hiện đại Lào khai thác, sử dụng dưới ánh sáng lý tưởng

của thời đại mới, nhân vật mang phầm chất mới. Tiều thuyết "Tình yêu" đề cao nhân vật Phà, "Tiều đoàn Hai" nhấn mạnh tính lý tưởng nhân vật Khán Mǎn, v.v...

Đặc biệt hình tượng người phụ nữ được các cây bút miêu tả hết sức trân trọng. Những phầm chất cao đẹp của những nữ nhân vật như Nang Tǎn Tay, vợ cả Chăm Thạ Khát v.v.... Trong văn học quá khứ, được các nhà tiều thuyết khai thác và xây dựng thành công nhiều hình tượng người phụ nữ trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ xâm lược, như bé Xì "Xì nọi" Xóm Phon, Xố Pha (Tiều đoàn Hai), Vông Phǎn (Hai chị em), Phim Pha (Người con gái của Đảng).. Những nhân vật trong văn học cổ Lào được đề cao tính lý tưởng bao nhiêu thì các nhân vật trong tiều thuyết hiện đại Lào càng giàu tính lý tưởng bấy nhiêu. Như trên đã đề cập, Tiều thuyết hiện đại Lào khi ra đời và phát triển luôn gắn chặt với văn học dân gian, qua văn học truyền thống tiến lên xây dựng nền tiều thuyết hiện đại. Nền văn học dân gian và văn học truyền thống Lào vốn là những nền văn học luôn coi trọng tính lý tưởng, đề cao đời sống tinh thần, thẩm nhuần chủ nghĩa cộng đồng, Tồ quốc. Tiếp thu truyền thống, tiều thuyết Lào xây dựng nhiều nhân vật giàu tính lý tưởng. Tất nhiên, khi phát huy mặt mạnh của truyền thống dân tộc, nền tiều thuyết Lào đã biết kết hợp với tính hiện thực, không xem nhẹ yếu tố hiện thực. Nhưng xét về mặt xây dựng những tính cách diễn hình trong hoàn cảnh diễn hình thì tiều thuyết Lào còn nhiều hạn chế. Nhiều nhân vật chưa diễn hình, chưa được cá thể hóa, bản chất "tạo hình" của nhân vật ít được quan tâm đúng mực. Nhân vật ít được miêu tả cuộc sống nội tâm, mà thường miêu tả ngoại hình, hành động kết hợp với các biến cố, sự kiện. Khi một nhân vật xuất hiện, Xu Văn Thon bao giờ cũng "cung cấp" ngay cho độc giả những nét sơ lược về hình thức, dáng điệu, thậm chí cả sắc áo, màu quần nhân vật. Người đọc có thể cẩn cứ vào ngoại hình để biết được nhân vật đó có thuộc tuyển nào, tính cách của họ ra sao. Bởi vì, với Xu Văn Thon cũng như với văn học Lào truyền thống thì nhân vật tích cực bao giờ cũng phải là người đẹp đẽ, từ phầm chất phản - đến hình thể, còn nhân vật phản diện bao giờ cũng xấu xí, ghê sợ. Những nhân vật nữ chiến sỹ cách mạng của Xu Văn Thon xinh đẹp tuyệt vời với "làn da trắng mịn, môi hồng, dáng người thon thả như những nàng tiên", còn bọn con gái phục vụ trong hàng ngũ dịch thì "gầy như nhái bén phơi khô", "má phúng phính như quả du dù". Các nhân vật của Xu Văn Thon thường được ông miêu tả ở diện rộng của sự hoạt động mà thiếu chiết sâu của tâm lý, không có sự dồn vặt về nội tâm, kể cả những nhân vật trung gian mà trong tính cách có sự chuyển biến mạnh mẽ như Vông Phết, Xóm Phon, Nang Lả.... Tiều thuyết Lào chưa xây dựng được nhiều nhân vật phong phú, đa dạng trong tính cách mà thường chỉ được tô đậm một nét đặc trưng thẩm mỹ, thậm chí lý tưởng hóa nhân vật, đề cho nhân vật phát triển không tuân thủ sự phát triển của logic cuộc sống. Có lẽ vì quá cảm phục yêu quý người phụ nữ mà Xu Văn Thon đã dồn cho Vông Phǎn quá nhiều phầm chất tốt đẹp, hành động quá cảm đễn mức thánh thiện. Trong cuộc chiến đấu, độ sức quyết liệt với một kẻ thù nham hiểm, quý quyết như vậy, 2 lần bị bắt, bao lần bị tra tấn, bị bao vây giữa lán đạn địch mà Vông Phǎn vẫn chiến thắng "lành lặn" trở về. Khi xây dựng tính cách nhân vật, tiều thuyết Lào còn đề cho yếu tố ngẫu nhiên xuất hiện, can thiệp quá liều lượng. Có thể nói, bằng sự ưu ái của mình, Xu Văn Thon đã nhiều lần cứu sống nhân vật của mình như Vông Phǎn, Xóm Phon...

Văn học Lào quá khứ, khi giải quyết xung đột, các tác giả dân gian thường phải mượn một lực lượng siêu nhiên phù trợ (như tiên, sứ, phật, đạo sĩ...). Với tiều thuyết

Lào hiện đại, một vài nhân vật muốn phát triển thì phải nhờ bàn tay sắp xếp của tác giả. Người viết có thể tạo ra những tình thế, kiến thiết các pha gây cấn và đón lóng được các hành động. Vì vậy, ảnh hưởng của yếu tố truyền thống trong nghệ thuật miêu tả tính cách nhân vật ở tiểu thuyết Lào là rất lớn.

Nhân vật chưa diễn hình, có lẽ một yếu tố cũng rất quan trọng, đó là vấn đề cách tân ngôn ngữ văn học. Tiểu thuyết Lào đã đưa được những người bình dân, bình thường mà vĩ đại vào văn học, trở thành những nhân vật trung tâm thì cũng sẽ đưa được lời ăn tiếng nói, ngôn ngữ thường ngày của quần chúng nhân dân vào tác phẩm. Xét về mặt chất liệu để xây dựng tác phẩm văn học thì đây quả là một sự đổi mới thực sự. Từ những tác phẩm phải vay mượn tiếng bên ngoài, ngôn ngữ của tầng lớp bác học, sư sai, đến dùng ngôn ngữ của nhân dân quả là một bước tiến mới.

Tuy nhiên, trong tiểu thuyết Lào hiện đại, ngôn ngữ vẫn còn in đậm tính chất báo chí, ngôn ngữ người kề chuyện lầm khi quá dài và trùng lặp. Tự truyện "Con đường sống" của Châm Thị vì đề thể hiện tấm lòng biết ơn cách mạng đã cứu mang sống命 nên tác giả miêu tả quá nhiều những cảnh khóc lóc, tủi nhục, ngôn ngữ trùng lặp nhảm chán. Ngôn ngữ trong tiểu thuyết của Xu Văn Thon mang tính thống kê quá nhiều, nên thiếu chất lọc, ngôn ngữ nhân vật chưa được đặc tả, thể hiện được bản chất "tạo hình" của nhân vật. Vì vậy, nhiều nhân vật nữ của Xu Văn Thon na ná giống nhau kề cả ngoại hình và hành động. Cũng không thể gọi Xốm Phon, Xố Pha trong "Tiểu đoàn Hai" là hình mẫu của Võng Phan, Võng Phết trong "Hai chị em", và cũng không phải là một sự tiếp tục, nâng cao tính cách nhân vật. Ngôn ngữ nhân vật chưa đặc tả nên người đọc dễ quên, không gây ấn tượng mạnh.

Ngôn ngữ trong các tác phẩm của Xu Văn Thon chịu ảnh hưởng của truyền thống khá mạnh. Cách tả nhân vật phụ nữ của Xu Văn Thon thường như thế này: "Khuôn mặt như đóa hoa hồng" "đôi mắt đại bàng bay trên tầng mây chứ không phải là người có con mắt lợn luộc". (Hai chị em). Cách miêu tả nhân vật của tiểu thuyết Lào thường là phải đối chiếu, so sánh kiểu lối nói của dân gian.

Nhìn chung lại, vấn đề truyền thống và cách tân, dân tộc và hiện đại trong tiểu thuyết Lào đang đòi hỏi các nhà văn Lào phải giải quyết cả trên bình diện lý luận lẫn thực tiễn sáng tác. Đối với các nước, có nền tiểu thuyết phát triển với bề dày 3, 4 thế kỷ hoặc ít ra cũng dăm bảy chục năm thì xây dựng một nền tiểu thuyết dân tộc - hiện đại, vừa giữ được những yếu tố truyền thống tốt đẹp, vừa phải đổi mới là ít phải bàn luận. Còn ở Lào, đây quả là một vấn đề mới mẻ. Giải quyết mối quan hệ giữa 2 yếu tố cách tân và truyền thống như thế nào để nền tiểu thuyết Lào vốn đã ra đời muộn phải hòa nhập ngay vào quy đạo của nền tiểu thuyết hiện đại thế giới, lại phải giữ được bản sắc dân tộc, đó là một vấn đề nan giải. Muốn đổi mới một nền văn học nói chung và tiểu thuyết nói riêng phải giải quyết hàng loạt vấn đề từ đặc trưng, thi pháp, đến hình tượng, ngôn ngữ v.v....

Một nền tiểu thuyết mới ra đời và phát triển được vài thập kỷ, thành tựu chưa có là bao, lại phải đổi mới trên một nền tảng xã hội coi phật giáo là quốc giáo, trong tương lai phát triển, nền tiểu thuyết Lào sẽ gặp không ít khó khăn.

Theo chúng tôi nghĩ, nền tiểu thuyết Lào chỉ có thể cách tân thật sự khi tạo được sự tiếp xúc giao lưu văn hóa rộng rãi, đồng thời hạn chế dần ảnh hưởng của ý thức hệ phật

giáo, đưa đất nước hòa nhập vào thế giới hiện đại với một cơ chế thât cởi mở.

RELATIONS BETWEEN THE TRADITIONAL FACTORS AND THE RENEW IN MODERN LAOS NOVEL.

Tran Thuc Viet

Faculty of Philology - Hanoi University.

The article researches the topic - system, the subject, the construction of the works, constructing the style of heroes, languages... in order to draw out complicated relations between the renew and traditional factors in modern Laos novel. Throught there are many renew factors, the traditional factors has been leading the modern Laos novel tremendous strongly now.